ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 17-KH/TU ngày 27/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

I. TỔ CHỨC, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Công tác học tập, quán triệt, thông tin, tuyên truyền các nghị quyết, kế hoạch, kết luận của Trung ương và kết quả thực hiện các nghị quyết, kế hoạch, kết luận của Trung ương. Nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động… sau khi học tập, quán triệt, tuyên truyền các nghị quyết, kế hoạch, kết luận của Trung ương.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra … thực hiện các nghị quyết, kế hoạch, kết luận của Trung ương tại địa phương, cơ quan, đơn vị.

3. Công tác cụ thể hóa các mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp của các nghị quyết, kế hoạch, kết luận của Trung ương thành kế hoạch, chương trình hành động, đề án… phù hợp thực tiễn, đặc thù, điều kiện, nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị mình.

Trong đó, tập trung phân tích, đánh giá kỹ, làm nổi bật công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, tổ chức thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của các cơ quan Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam gắn với sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản pháp luật về tổ chức và hoạt động của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị; tiếp tục sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính, xây dựng mô hình đơn vị hành chính 02 cấp giai đoạn 2017 đến tháng 10/2024 và giai đoạn từ tháng 11/2024 đến nay *(có số liệu cụ thể chứng minh những nhận định, đánh giá)*.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

Lưu ý, báo cáo đầy đủ kết quả thực hiện các mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp của các nghị quyết, kế hoạch, kết luận của Trung ương *(có số liệu chứng minh, minh họa cho các nhận định, đánh giá)*; trong đó, nêu rõ kết quả đạt được, ưu điểm, thuận lợi; những việc chưa làm được, hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các nghị quyết, kế hoạch, kết luận của Trung ương theo các mục sau:

1. Về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ từ Trung ương đến địa phương và triển khai sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã, không tổ chức cấp huyện, sắp xếp thôn, tổ dân phố

1.1. Giai đoạn 2017 đến tháng 10/2024

- Ở địa phương.

- Lực lượng vũ trang *(quân đội, công an)*.

1.2. Từ tháng 11/2024 đến nay

- Ở địa phương.

- Lực lượng vũ trang *(quân đội, công an)*.

2. Về thực hiện các mô hình tổ chức mới, kiêm nhiệm chức danh

3. Về hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ và mối quan hệ công tác của các cơ quan, đơn vị, tổ chức; xây dựng quy định của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; cải cách hành chính; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của bộ, ngành, chính quyền địa phương

3.1. Giai đoạn 2017 đến tháng 10/2024

- Ở địa phương: Cấp ủy, hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

- Lực lượng vũ trang *(quân đội, công an)*.

3.2. Từ tháng 11/2024 đến nay

- Ở địa phương: Cấp ủy, hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

- Lực lượng vũ trang *(quân đội, công an)*.

4. Về công tác đánh giá; bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm tại các ban, bộ, ngành, địa phương[1]

- Ở địa phương.

- Lực lượng vũ trang *(quân đội, công an)*.

5. Về kết quả tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; chi ngân sách nhà nước phục vụ hoạt động của cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị; thực hiện chế độ, chính sách khi sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính

- Ở địa phương.

- Lực lượng vũ trang *(quân đội, công an)*.

(Thống kê tỷ trọng chi ngân sách phục vụ hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương/tổng chi ngân sách của cơ quan, đơn vị, địa phương).

6. Về hoạt động của các cấp chính quyền địa phương

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, các địa phương, cơ quan, đơn vị đánh giá toàn diện, khách quan, đúng tình hình, nêu rõ thuận lợi, ưu điểm, hạn chế, khó khăn, vướng mắc: (1) Trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, thông tin, tuyên truyền, tổ chức thực hiện các nghị quyết, kế hoạch, kết luận của Trung ương; (2) Về kết quả thực hiện các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã được Trung ương đề ra trong các nghị quyết, kế hoạch, kết luận; (3) Trong hoạt động

[1] Chia làm 02 mục: (1) Công tác đánh giá cán bộ; (2) Công tác bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm.

của các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ từ Trung ương đến địa phương sau khi sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy, thực hiện mô hình của tổ chức đơn vị hành chính 02 cấp.

Tập trung phân tích làm nổi bật những kết quả đạt được từ khi thực hiện Kết luận số 121-KL/TW ngày 24/01/2025, Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và các kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XIII *(giai đoạn từ tháng 11/2024 đến nay, so sánh với giai đoạn 2017 đến tháng 10/2024 và Nghị quyết số 18-NQ/TW).*

(có số liệu chứng minh, minh họa cho các nhận định, đánh giá).

2. Nguyên nhân ưu điểm, hạn chế (khách quan, chủ quan)

3. Bài học kinh nghiệm

Từ thực tiễn tổ chức thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW có thể rút ra các bài học kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, quán triệt; cụ thể hóa, thể chế hóa; tổ chức thực hiện; chế độ, chính sách; kiểm tra, giám sát; sự tham gia của nhân dân… thực hiện nghị quyết, kế hoạch, kết luận của Trung ương.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TIẾP TỤC XÂY DỰNG, HOÀN THIỆN TỔ CHỨC BỘ MÁY CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thông tin, tuyên truyền, tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát.

2. Về xây dựng, hoàn thiện đồng bộ quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

3. Về tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức đảng, Nhà nước, chính quyền địa phương, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong của các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị; sắp xếp tổ chức, đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính và hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

4. Về rà soát, bổ sung, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, cơ chế vận hành của các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị; phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền, cải cách hành chính.

5. Về quản lý cán bộ, công chức, viên chức: Tuyển dụng, đánh giá, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, điều động, bố trí, sử dụng, chính sách, tiền lương, phụ cấp; kỷ luật; biên chế của các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị.

6. Về xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia, dữ liệu chuyên ngành[2], chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

[2] Theo Danh mục về kế hoạch triển khai các nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực.

1. Kiến nghị, đề xuất với Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

2. Kiến nghị, đề xuất với Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

3. Kiến nghị, đề xuất với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

4. Kiến nghị, đề xuất với Ban Tổ chức Trung ương, Bộ Nội vụ, ban, bộ, ngành, cơ quan Trung ương, …

5. Kiến nghị, đề xuất với tỉnh.